

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2017/HSST
Ngày: 27/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giàng A Dơ và ông Lò Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2017/HSST, ngày 06/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A L**; tên gọi khác: **Vàng Bùa L**; sinh năm: 1958;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Nông Nghiệp; trình độ văn hoá: Không biết chữ.

Con ông: Vàng A V, đã chết và con bà: Giàng Thị M, sinh năm 1927.

Bị cáo có vợ là Giàng Thị M; sinh năm 1960 và có 08 người con, con lớn nhất sinh năm 1980; con nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2017 đến ngày 18/6/2017. Bị tạm giam từ ngày 18/6/2017 cho đến nay. Bị cáo được trích xuất áp giải và có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vàng A L (Vàng Bùa L) bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 11 giờ 25 phút ngày 15/6/2017, tổ công tác Công an đồn Mùn Chung, Công an huyện Tuần Giáo đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Háng Khúa, xã Phình Sáng, huyện Tuần Giáo; khi đến nhà Vàng A L (Vàng Bùa L), sinh năm 1958, trú tại bản H, xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên. Thấy L có nhiều biểu hiện nghi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu L có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. Khi tổ công tác yêu cầu; L đã tự giác lấy từ trên gác bếp nhà L ra 10 gói nilon màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng nghi là Hêrôin giao nộp. L khai nhận 10 gói chứa chất bột màu trắng là Hêrôin của L. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản

bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng và dẫn giải Lệnh về điều tra làm rõ. Căn cứ vào lời khai của L thì vào khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 15/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuần Giáo đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, vùng phụ cận đối với L. Quá trình khám xét Cơ quan điều tra thu giữ đối với L, tổng số tiền là 1.100.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng, tổ công tác đã lập biên bản và niêm phong vật chứng để phục vụ cho công tác điều tra.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Vàng A L (Vàng Bùa L) khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 05 giờ ngày 12/6/2017, L một mình đi bộ đến Trạm y tế xã P, huyện T để uống thuốc chữa đau chân. Khi đến khu vực đường thuộc bản H, xã P, huyện T thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 35 tuổi, L không biết tên, địa chỉ. Khi gặp L, người đàn ông đó hỏi L “Ông đi đâu đấy?”; L trả lời “Tôi ra trạm y tế, để uống thuốc đau chân”; người đàn ông đó tiếp tục hỏi L “Ông có mua Hêrôin không?”; L trả lời “Tôi không có nhiều tiền đâu”. Người đàn ông đó lại nói “Tôi có một ít Hêrôin bán giá hai triệu rưỡi ông có mua không?”. Sau khi nói xong người đàn ông đó lấy trong người ra 01 gói Hêrôin được gói bằng mảnh nilon màu hồng mở ra cho L xem bên trong; L thấy bên trong là Hêrôin. Vàng A L đã đồng ý mua và lấy trong người ra 2.500.000đ đưa cho người đàn ông đó. Người đàn ông đó nhận tiền và đưa gói Hêrôin cho L, việc mua bán trao đổi lúc đó chỉ có L và người đàn ông đó biết với nhau, không có ai tham gia cùng. Sau khi, bán Hêrôin cho L xong người đàn ông đó đi đâu làm gì L không biết và cũng không hỏi. Còn L sau khi mua được Hêrôin, đã cất giấu gói Hêrôin vào gốc cây cạnh đường thuộc bản H, xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên. Sau khi cất giấu xong L tiếp tục đi xuống Trạm y tế xã P để uống thuốc. Khi đến Trạm y tế uống thuốc xong L quay lại chỗ gốc cây giấu gói Hêrôin rồi lấy gói Hêrôin bỏ vào túi áo đang mặc và đi về. Về đến nhà, L mở gói Hêrôin ra dùng tay câu lấy một ít để sử dụng bằng hình thức hít. Sử dụng Hêrôin xong, L lại dùng mảnh nilon màu hồng gói Hêrôin lại giấu ở góc bếp nhà L. Đến 09 giờ ngày 13/6/2017, Vàng A L lấy gói Hêrôin giấu ở góc bếp ra dùng dao lam chia gói Hêrôin thành 20 gói nhỏ, tất cả các gói Hêrôin đều được Lệnh gói bằng mảnh nilon màu trắng. Sau khi chia và đóng gói xong L bỏ 01 gói Hêrôin ra để sử dụng; sử dụng Hêrôin xong L cất 19 gói Hêrôin còn lại lên gác bếp nhà L nhằm mục đích sử dụng dần và có ai đến mua thì L bán. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, L lại bỏ ra 01 gói để sử dụng. Từ ngày 14/6/2017 đến ngày 15/6/2017 L đã sử dụng hết 08 gói Hêrôin và chưa bán được cho ai thì đến khoảng 11 giờ 30 ngày 15/6/2017 khi L đang ở nhà thì bị phát hiện và thu giữ toàn bộ số Hêrôin còn lại, L bị đưa về Cơ quan điều tra để điều tra, làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, 10 gói chất bột màu trắng nghi Hêrôin thu giữ của Vàng A L (Vàng Bùa L) được xác định trọng lượng 4,63 gam.

Cơ quan điều tra đã trích mẫu giám định và ra Quyết định trưng cầu giám định số: 101/QĐTCGD, ngày 19/6/2017. Tại bản Kết luận giám định số: 619/GĐ-PC54 ngày 21/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

Mẫu gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A L (Vàng Bùa L) là chất ma túy: Loại Hêrôin.

Tại bản Cáo trạng số: 83/QĐ-VKS-HS ngày 06/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Vàng A L về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao; xử phạt bị cáo Vàng A L (Vàng Bùa L) từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS tịch thu tuyên hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có trọng lượng: 4,52 gam Hêrôin. Trả lại bị cáo số tiền 1.100.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu xanh số IMEI1: 354898081296609, số IMEI2: 354898081296617 đã qua sử dụng vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Áp dụng Điều 99 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo Vàng A L (Vàng Bùa L).

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Bị cáo Vàng A L (Vàng Bùa L) bị bắt quả tang khi đang cất giấu 10 gói nhỏ Hêrôin có tổng trọng lượng là 4,63 gam. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai và thừa nhận, bị cáo đã mua Hêrôin của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*), bị cáo mua ma túy nhằm mục đích sử dụng và có ai hỏi thì bán. Bị cáo mua được Hêrôin đã chia nhỏ ra thành 20 gói và đã sử dụng hết 10 gói, bị cáo chưa bán được cho ai thì bị phát hiện bắt giữ và thu tang vật. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng và xác định trọng lượng vật chứng; bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi mua ma túy ngoài mục đích sử dụng cho bản thân bị cáo còn nhằm mục đích bán lẻ của bị cáo Vàng A L (Vàng Bùa L) đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Bởi vậy, VKSND huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là chính xác.

Hành vi phạm tội của bị cáo Vàng A L (Vàng Bùa L) là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo là một phần nguyên nhân gây nên tệ nạn nghiện ma túy, tệ nạn đang gây nhức nhối trong toàn xã hội. Tệ nạn ma túy không những gây

khó khăn về kinh tế, còn hủy hoại về sức khỏe, tính mạng con người. Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm minh đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân đối với các bị cáo thấy: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên. Bị cáo từ nhỏ sống phụ thuộc gia đình, bị cáo không đi học, bị cáo ở nhà lao động sản xuất. Tháng 10/1976, đi bộ đội đến tháng 12/1981 ra quân về địa phương sinh sống. Năm 1981 lập gia đình với chị Giàng Thị M và có 08 người con. Ngày 15/6/2017, bị Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang và thu giữ 10 gói Hêrôin, đến ngày 18/6/2017 bị khởi tố và bắt tạm giam về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 BLHS. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; bị cáo được tặng Huân chương chiến công hạng Ba bởi vậy cần căn cứ vào khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao để áp dụng tình tiết có lợi cho bị cáo bởi vậy cần áp dụng điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 cho bị cáo Vàng A L (Vàng Bùa L). Bị cáo là người chồng, người cha trong gia đình; hơn hết bị cáo đã từng được rèn luyện trong quan ngũ lẽ ra phải là tấm gương, chịu thương chịu khó, bằng sức lao động của mình để có thu nhập lương thiện nuôi dạy con cái, nhưng bị cáo đã không làm chủ được bản thân mà mắc nghiện ma túy, cũng từ việc nghiện ma túy và thấy được siêu lợi nhuận từ việc mua bán trái phép chất ma túy đã bất chấp quy định của Pháp luật mà thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu; bởi vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính thì bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS, Hội đồng xét xử xét thấy gia đình bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo theo quy định của Chính phủ, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa vị Đại diện viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 6 năm tù, xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thì thấy là phù hợp, vì vậy Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận.

Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, do khi mua bán không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở, xử lý vì vậy Hội đồng không xem xét.

Vật chứng vụ án: Cần căn cứ vào Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS tịch thu tuyên hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có trọng lượng: 4,52 gam Hêrôin. Trả lại bị cáo số tiền 1.100.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu xanh số IMEI1: 354898081296609, số IMEI2: 354898081296617 đã qua sử dụng vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Theo quy định tại Điều 99 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, thì thấy bị cáo đủ điều kiện miễn án phí hình sự sơ thẩm nên cần miễn án phí HSST cho bị cáo Vàng A L (Vàng Bùa L).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A L (Vàng Bùa L) phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, xử phạt bị cáo Vàng A L (Vàng Bùa L) 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2017.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có trọng lượng: 4,52 gam Hêrôin. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu xanh số IMEI1: 354898081296609, số IMEI2: 354898081296617 đã qua sử dụng và số tiền 1.100.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*) theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2017 giữa Công an huyện Tuần Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo Vàng A L (Vàng Bùa L).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27/9/2017).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nga